

Bản án số: 06/2024/HS-ST  
Ngày: 22-01-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tống Văn Truyền

Ông Vũ Văn Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**Hồ Vũ X**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28/02/1987, tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Đ (đã chết) và bà Kim Thị C; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng H, có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Trần Văn H1 (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Trần Minh H2, sinh năm 1978;  
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
- Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1943;  
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
- Ông Trần Minh P, sinh năm 1982;  
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
- Ông Trần Chế L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

5. Bà Trần Thị Cẩm D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu phố Hương Đ, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

6. Bà Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Bà Trần Thị C, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

8. Bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Đ, ông Trần Minh P, ông Trần Chế L, bà Trần Thị Cẩm D, bà Trần Thị Cẩm N, bà Trần Thị C, bà Trần Thị Cẩm T: Ông Trần Minh H2, sinh năm 1978;*

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Phan Thanh B, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 07/7/2023, Hồ Vũ X có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-853.29 lưu thông trên Quốc lộ N2 (QLN2), hướng huyện Đ đi huyện T. Khi đến đoạn km 30 thuộc Ấp 4, xã T, nơi đây là đoạn đường thẳng được trải nhựa, khô ráo, bằng phẳng, giữa trung tâm đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia thành 02 chiều đường xe chạy, phần đường hướng huyện Đ đi huyện T rộng 3,1m. X điều khiển xe lưu thông trên phần đường bên phải theo hướng đi, lúc này phía trước cùng chiều cách khoảng 02m có xe mô tô biển số 51Y9-0337 do Trần Văn H1 điều khiển, do muốn vượt nên X bấm còi xin vượt, đồng thời mở đèn tín hiệu bên trái và điều khiển xe tăng ga lấn sang phần đường bên trái, vượt bên trái xe 51Y9-0337. Cùng lúc, hướng huyện T đi huyện Đ có xe ô tô tải (không rõ biển số và người điều khiển) chạy lên, X liền điều khiển xe sang phải dẫn đến bánh xe sau ở trục thứ 2 và trục thứ 3 bên phải xe 51C-853.29 va đập vào tay cầm bên trái xe mô tô 51Y9-0337 tại vị trí km 30, QLN2 thuộc Ấp 4, xã T, dẫn đến xe 51Y9-0337 và ông H1 té ngã sang trái, cày một đoạn 9,7m dừng lại. Hậu quả, ông H1 chấn thương được X đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Củ Chi Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 12/7/2023 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 144/KLGĐTT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Văn H1 do chấn thương sọ não nặng.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện B lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 07/7/2023 tại km 30, QL N2 thuộc Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An thể hiện:

- QL N2, chọn trụ km 30 làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải hướng huyện Đ đi huyện T làm mép đường chuẩn; ký hiệu số (1): vết cày không liên tục dài 9,7m, cuối (1) trùng với đầu gát chân trước bên trái xe mô tô 51Y9-0337; ký hiệu số (2): Xe mô tô 51Y9-0337 ngã nghiêng sang trái, bánh trước hướng về phía Đ, tâm trục bánh trước cách mép đường 0,5m, tâm trục bánh sau trùng với mép đường; ký hiệu số (4): Xe ô tô tải biển số 51C-853.29 đỗ bên phải của trục đường hướng Đ đi T, đầu xe hướng về T. Tâm tiếp xúc mặt đất của bánh ngoài bên trái trục bánh sau cách mép đường 2,5m và cách trục bánh sau xe mô tô ký hiệu (02) 163,3m.

Tại Biên bản khám phương tiện xe ô tô tải 51C – 853.29 ngày 07/07/2023 thể hiện: dài 7,595m, rộng 2,495m; Mặt ngoài của lốp bánh ngoài trục 2 bên phải có vết 02 vết ma sát, vết thứ nhất dài 0,53m, rộng 0,03m, cách tâm trục bánh 0,37m, vết thứ hai có hình vòng cung, dài 1,52m, rộng 0,055m, cách tâm trục bánh 0,49m; Mặt ngoài lốp bánh ngoài trục 3 bên phải có vết 02 vết ma sát, vết thứ nhất dài 0,32m, rộng 0,1m, cách tâm trục bánh 0,48m, vết thứ hai dài 0,45m, rộng 0,08m.

Tại Biên bản khám phương tiện xe mô tô 51Y9 – 0337 ngày 07/07/2023 thể hiện: Gương chiếu hậu bên trái bị bể, mặt trước bị mài mòn; đầu tay cầm bên trái, mũi chân bunn bên trái, mặt trước cạnh ngoài bunn bên trái và đầu gác chân trước bên trái bị mài mòn.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 51Y9 – 0337, 01 giấy đăng ký xe biển số 51Y9 – 0337, thuộc sở hữu của nạn nhân Trần Văn H1, hiện CQĐT đã trả lại cho đại diện nạn nhân là ông Trần Minh H2 là con ruột của ông H1.

- 01 xe ô tô tải biển số 51C – 853.29 thuộc sở hữu của ông Phan Thanh B, hiện CQĐT đã trả lại cho ông Phan Thanh B.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 790184131626 mang tên Hồ Vũ X, có giá trị đến ngày 11/7/2023 (hiện Chi cục Thi hành án huyện B đang tạm giữ).

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Vũ X hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSBL ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Vũ X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Tuyên bố bị cáo Hồ Vũ X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Hồ Vũ X mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Vũ X.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 01 xe mô tô biển số 51Y9 – 0337, 01 giấy đăng ký xe biển số 51Y9 – 0337, thuộc sở hữu của bị hại ông Trần Văn H1, hiện CQĐT đã trả lại cho đại diện bị hại là ông Trần Minh H2 (con ruột của ông H1) là phù hợp nên đề nghị không xem xét.

- Đối với 01 xe ô tô tải biển số 51C – 853.29 thuộc sở hữu của ông Phan Thanh B, hiện CQĐT đã trả lại cho ông Phan Thanh B là phù hợp nên đề nghị không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790184131626 mang tên Hồ Vũ X, có giá trị đến ngày 11/7/2023, đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo Hồ Vũ X. (Vật chứng trên hiện Chi cục THADS huyện B đang tạm giữ).

Về trách nhiệm dân sự: Chủ xe Phan Thanh B, Hồ Vũ X và đại diện nạn nhân ông Trần Minh H2 thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng cho đại diện gia đình nạn nhân Trần Văn H1 160.000.000 đồng, trong đó X bồi thường số tiền 110.000.000 đồng, ông Bình bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, hiện ông H2 đã nhận tiền xong, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Hồ Vũ X nên đề nghị không xem xét.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Vũ X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 144/KLGĐTT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 07/7/2023, bị cáo Hồ Vũ X có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-853.29 lưu thông trên QL N2, hướng huyện Đ đi huyện T, khi đến đoạn km 30 thuộc Ấp 4, xã T, do bị cáo X vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến bánh xe sau ở trục thứ 2 và trục thứ 3 bên phải xe 51C-853.29 va đập vào tay cầm bên trái xe mô tô 51Y9-0337 do Trần Văn H1 điều khiển phía trước cùng chiều, hậu quả ông H1 té ngã trên đường được bị cáo X đưa đi cấp cứu, đến ngày 12/7/2023 tử vong.

Hành vi của bị cáo Hồ Vũ X là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-853.29 vượt xe không đảm bảo an toàn phía trước có ông Trần Văn H1 đang điều khiển xe biển số 51Y9-0337 nên gây ra tai nạn giao thông, làm cho ông H1 té ngã dẫn đến chấn thương, hậu quả ông Trần Văn H1 tử vong. Hành vi của bị cáo Hồ Vũ X đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Hồ Vũ X đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Vũ X theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Vũ X cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp tương xứng mức độ hành vi mà bị cáo gây ra mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Vũ X phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hồ Vũ X thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình nạn nhân Trần Văn H1, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Vũ X còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, xét thấy hành vi vi phạm tội của bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Vũ X.

[5]. Xét thấy bị cáo Hồ Vũ X có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Hồ Vũ X là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 01 xe mô tô biển số 51Y9 – 0337, 01 giấy đăng ký xe biển số 51Y9 – 0337, thuộc sở hữu của bị hại ông Trần Văn H1, hiện CQĐT đã trả lại cho đại diện bị hại là ông Trần Minh H2 (con ruột của ông H1) là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 xe ô tô tải biển số 51C – 853.29 thuộc sở hữu của ông Phan Thanh B, hiện CQĐT đã trả lại cho ông Phan Thanh B là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790184131626 mang tên Hồ Vũ X, có giá trị đến ngày 11/7/2023, giao trả lại cho bị cáo Hồ Vũ X là phù hợp. (Vật chứng trên hiện Chi cục THADS huyện B đang tạm giữ).

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chủ xe Phan Thanh B, Hồ Vũ X và đại diện nạn nhân ông Trần Minh H2 thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng cho đại diện gia đình nạn nhân Trần Văn H1 160.000.000 đồng, trong đó X bồi thường số tiền 110.000.000 đồng, ông Bình bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, hiện ông H2 đã nhận tiền xong, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Hồ Vũ X nên không đề cập, xem xét.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Vũ X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Vũ X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo:

Xử phạt bị cáo Hồ Vũ X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Vũ X về Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hồ Vũ X có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Hồ Vũ X thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Hồ Vũ X 01 giấy phép lái xe hạng C số 790184131626 mang tên Hồ Vũ X, có giá trị đến ngày 11/7/2023.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2024)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Vũ X nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Thanh**